

Số: 2311 /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 10 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục và Quy trình nội bộ thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung (lĩnh vực Bảo vệ thực vật) thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hà Tĩnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Văn bản số 2302/SNN-TCCB ngày 27/10/2022; ý kiến thẩm định quy trình nội bộ thủ tục hành chính của Sở Khoa học và Công nghệ tại Văn bản số 1708/SKHCN-TĐC ngày 27/10/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục và Quy trình nội bộ 02 (hai) thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung (lĩnh vực Bảo vệ thực vật) thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Công báo - Tin học) và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định này, trong thời hạn 05 ngày làm việc xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh để áp dụng thực hiện theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành; thay thế Danh mục và Quy trình nội bộ các thủ tục hành chính có số thứ tự 1, 2 lĩnh vực Bảo vệ thực vật tại Quyết định số 3814/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Giám đốc: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC, VPCP;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, NC₂.



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Ngọc Sơn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (LĨNH VỰC BẢO VỆ THỰC VẬT) THUỘC THẨM
QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH HÀ TĨNH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tĩnh)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
I	LĨNH VỰC BẢO VỆ THỰC VẬT (02 TTHC)				
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh) - Công dịch vụ công: http://dichvucong.hatinh.gov.vn	- Phí thẩm định: 800.000 đồng/giấy chứng nhận. - Lệ phí: không.	- Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật năm 2013; - Nghị định số 66/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh về bảo vệ và kiểm dịch thực vật; giống cây trồng; nuôi động vật rừng thông thường; chăn nuôi thủy sản; thực phẩm; - Nghị định số 123/2018/NĐ/CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị Định quy định về đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp; - Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT ngày 08/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về quản lý thuốc bảo vệ thực vật; - Thông tư số 33/2021/TT-BTC ngày 17/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong hoạt

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					<p>động kiểm dịch và bảo vệ thực vật thuộc lĩnh vực nông nghiệp.</p> <p>- Thông tư số 11/2022/TT-BNNPTNT ngày 20/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT sửa đổi, bổ sung một số quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực bảo vệ và kiểm dịch thực vật.</p> <p>- Quyết định số 3573/QĐ-BNN-BVTV ngày 21/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực bảo vệ thực vật thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</p>
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nhu trên	<p>- Phí thẩm định: 800.000 đồng/giấy chứng nhận.</p> <p>- Lệ phí: không.</p>	Nhu trên

PHẦN II. NỘI DUNG QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật

1	KÝ HIỆU QUY TRÌNH	QT.BVTV.01	
2	NỘI DUNG QUY TRÌNH		
2.1	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:		
	<p>Tổ chức, cá nhân buôn bán thuốc bảo vệ thực vật phải bảo đảm các điều kiện sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ cơ sở buôn bán thuốc và người trực tiếp bán thuốc bảo vệ thực vật phải có trình độ trung cấp trở lên về một trong các chuyên ngành bảo vệ thực vật, trồng trọt, sinh học, hóa học, nông học hoặc có Giấy chứng nhận bồi dưỡng chuyên môn về thuốc bảo vệ thực vật. - Địa điểm cửa hàng buôn bán thuốc bảo vệ thực vật tách biệt khu vực dịch vụ ăn uống, trường học, bệnh viện; khi xây dựng phải cách nguồn nước (sông, hồ, kênh, rạch, giếng nước) tối thiểu 20m. - Kho thuốc bảo vệ thực vật: <ul style="list-style-type: none"> + Đối với cơ sở buôn bán, kho thuốc bảo vệ thực vật phải đảm bảo yêu cầu của Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 5507:2002 Hóa chất nguy hiểm - Quy phạm an toàn trong sản xuất, kinh doanh, sử dụng, bảo quản và vận chuyển; + Đối với cơ sở bán lẻ, kho thuốc bảo vệ thực vật phải xây dựng cách nguồn nước (sông, hồ, kênh, rạch, giếng nước) tối thiểu 20m và có kệ hàng tối thiểu 10cm so với mặt sàn, cách tường tối thiểu 20cm. 		
2.2	Cách thức thực hiện TTHC:		
	<p>Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;</p> <p>- Qua Cổng dịch vụ công trực tuyến http://dichvucong.hatinh.gov.vn.</p>		
2.3	Thành phần hồ sơ, bao gồm:	Bản chính	Bản sao
-	Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật theo biểu mẫu BM.BVTV.01.01	x	
-	Bản thuyết minh điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật theo biểu mẫu BM.BVTV.01.02	x	
	* Lưu ý khi nộp hồ sơ:		



	+ Nếu nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến thì quét (Scan) từ bản chính.			
2.4	Số lượng hồ sơ: 01 bộ.			
2.5	Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
2.6	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh - Số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. - Cổng dịch vụ công trực tuyến http://dichvucong.hatinh.gov.vn .			
2.7	Cơ quan thực hiện: Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Hà Tĩnh Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Hà Tĩnh. Cơ quan được ủy quyền: Không. Cơ quan phối hợp: Không.			
2.8	Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức, cá nhân.			
2.9	Kết quả giải quyết TTHC: - Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận. - Thời hạn Giấy chứng nhận: 05 năm			
2.10	Quy trình xử lý công việc:			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	<p>1. Tiếp nhận hồ sơ.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp từ tổ chức, cá nhân hoặc từ bưu điện hoặc qua Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh: http://dichvucong.hatinh.gov.vn</p> <p>2. Công chức TN&TKQ kiểm tra hồ sơ:</p> <p>- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Nếu không bổ</p>	Công chức TN&TKQ; Tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Mẫu 01; 02, 03 (nếu có); 06 và hồ sơ theo mục 2.3.

	<p>sung hoàn thiện hồ sơ được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ.</p> <p>- Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì công chức TN&TKQ làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ, hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định.</p>			
B2	<p>Chuyển hồ sơ về Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Văn thư tiếp nhận hồ sơ, chuyển cho Lãnh đạo và phòng chuyên môn để xử lý.</p>	<p>Công chức TN&TKQ hoặc nhân viên bưu điện; Văn thư; Lãnh đạo</p>	0,5 ngày	<p>Mẫu 01, 05 và hồ sơ kèm theo</p>
B3	<p>Thẩm định hồ sơ:</p> <p>- Trường hợp hồ sơ không đáp ứng quy định thì tham mưu Chi cục ban hành Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật, chuyển Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh để trả cho tổ chức, cá nhân theo bước B10.</p> <p>- Trường hợp, hồ sơ đáp ứng quy định tham mưu Chi cục thành lập đoàn hoặc tổ đánh giá thực tế tại cơ sở;</p>	<p>Chuyên viên xử lý hồ sơ; Lãnh đạo phòng; Lãnh đạo Chi cục; Văn thư</p>	2,5 ngày	<p>Mẫu 05, 06; Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận.</p> <p>- Hoặc mẫu 05; Văn bản thông báo kế hoạch đánh giá thực tế tại cơ sở; Quyết định thành lập Tổ/Đoàn đánh giá thực tế tại cơ sở.</p>
B4	<p>Chuẩn bị các nội dung liên quan và thực hiện đánh giá thực tế tại cơ sở.</p>	<p>Tổ/Đoàn đánh giá thực tế theo Quyết định</p>	03 ngày	<p>Biên bản đánh giá thực tế.</p>
B5	<p>Sau đánh giá thực tế:</p> <p>- Nếu đáp ứng yêu cầu thực hiện dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật, trình</p>	<p>Chuyên viên xử lý hồ sơ</p>	02 ngày	<p>Mẫu 05; Dự thảo Giấy chứng nhận hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận.</p>

	<p>lãnh đạo phòng xem xét, ký nháy.</p> <p>- Nếu không đáp ứng yêu cầu thì dự thảo Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật, trình lãnh đạo phòng xem xét, ký nháy.</p>			
B6	Xem xét hồ sơ và ký nháy vào dự thảo kết quả thực hiện tại bước B5.	Lãnh đạo phòng	01 ngày	Mẫu 05; Giấy chứng nhận hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận đã ký nháy.
B7	Xem xét, ký duyệt kết quả thực hiện tại bước B6.	Lãnh đạo Chi cục	0,5 ngày	Mẫu 05; Giấy chứng nhận hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận đã ký duyệt.
B8	Phát hành văn bản và chuyển kết quả cho Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Cập nhật kết quả, lưu hồ sơ.	Văn thư; Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	0,5 ngày	Mẫu 05, 06; Giấy chứng nhận hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận đã ký, đóng dấu.
B9	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ; Tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Mẫu 01, 06; Giấy chứng nhận hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận.
<p><i>* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để gửi cho tổ chức, cá nhân.</i></p>				

** Trong quá trình giải quyết hồ sơ người có trách nhiệm thực hiện cần thực hiện đồng thời các thao tác tiếp nhận/chuyển/trả hồ sơ, kết quả giải quyết trên phần mềm: <http://dichvucong.gov.vn> với các bước trong quy trình.*

3	BIỂU MẪU	
	Mẫu 01	 Mẫu 01.docx Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả
	Mẫu 02	 Mẫu 02.docx Phiếu yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ
	Mẫu 03	 Mẫu 03.docx Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
	Mẫu 04	 Mẫu 04.docx Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả
	Mẫu 05	 Mẫu 05.docx Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
	Mẫu 06	 Mẫu 06.docx Sổ theo dõi hồ sơ
	BM.BVTV.01.01	Đơn đề nghị cấp Giấy buôn bán thuốc bảo vệ thực vật.  BM.BVTV.01.01
	BM.BVTV.01.02	Bản thuyết minh điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật  BM.BVTV.01.02.doc
	BM.BVTV.01.03	Biên bản đánh giá điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật

		 BM.BVTV.01.03.docx
	BM.BVTV.01.04	Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ  thực vật BM.BVTV.01.04
4	HỒ SƠ LƯU	
	Mẫu 01; 02, 03, 04 (nếu có); 06 lưu tại Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Mẫu 01, 05 lưu theo hồ sơ TTHC.	
	Hồ sơ đầu vào theo mục 2.3.	
	Quyết định thành lập đoàn đánh giá/ tổ đánh giá thực tế.	
	Biên bản đánh giá điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật.	
	Giấy chứng nhận hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận.	
<p>Hồ sơ được lưu tại Phòng Bảo vệ thực vật - Thanh tra, thời gian lưu 5 năm. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ lưu trữ theo quy định.</p>		

2. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật

1	KÝ HIỆU QUY TRÌNH	QT.BVTV.02	
2	NỘI DUNG QUY TRÌNH		
2.1	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:		
	<p>Trước 03 tháng tính đến ngày Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật hết hạn, tổ chức, cá nhân có nhu cầu tiếp tục buôn bán thuốc bảo vệ thực vật phải nộp hồ sơ đề nghị cấp lại giấy chứng nhận và phải bảo đảm các điều kiện sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ cơ sở buôn bán thuốc và người trực tiếp bán thuốc bảo vệ thực vật phải có trình độ trung cấp trở lên về một trong các chuyên ngành bảo vệ thực vật, trồng trọt, sinh học, hóa học, nông học hoặc có Giấy chứng nhận bồi dưỡng chuyên môn về thuốc bảo vệ thực vật. - Địa điểm cửa hàng buôn bán thuốc bảo vệ thực vật tách biệt khu vực dịch vụ ăn uống, trường học, bệnh viện; khi xây dựng phải cách nguồn nước (sông, hồ, kênh, rạch, giếng nước) tối thiểu 20m. - Kho thuốc bảo vệ thực vật: <ul style="list-style-type: none"> + Đối với cơ sở buôn bán, kho thuốc bảo vệ thực vật phải đảm bảo yêu cầu của Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 5507:2002 Hóa chất nguy hiểm - Quy phạm an toàn trong sản xuất, kinh doanh, sử dụng, bảo quản và vận chuyển; + Đối với cơ sở bán lẻ, kho thuốc bảo vệ thực vật phải xây dựng cách nguồn nước (sông, hồ, kênh, rạch, giếng nước) tối thiểu 20m và có kệ hàng tối thiểu 10cm so với mặt sàn, cách tường tối thiểu 20cm. 		
2.2	Cách thức thực hiện TTHC:		
	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Qua Cổng dịch vụ công trực tuyến http://dichvucong.hatinh.gov.vn. 		
2.3	Thành phần hồ sơ, bao gồm:	Bản chính	Bản sao
	Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật, theo biểu mẫu BM.BVTV.02.01.	x	
	Bản thuyết minh điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật theo biểu mẫu BM.BVTV.02.02	x	
	* Lưu ý khi nộp hồ sơ: Nếu nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến thì quét (Scan) từ bản chính.		


2.4	Số lượng hồ sơ: 01 bộ.			
2.5	Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
2.6	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh - Số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. - Cổng dịch vụ công trực tuyến http://dichvucong.hatinh.gov.vn .			
2.7	Cơ quan thực hiện: Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Hà Tĩnh. Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Hà Tĩnh. Cơ quan được ủy quyền: Không. Cơ quan phối hợp: Không.			
2.8	Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức, cá nhân.			
2.9	Kết quả giải quyết TTHC: Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp lại giấy chứng nhận.			
2.10	Quy trình xử lý công việc:			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	<p>1. Tiếp nhận hồ sơ.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp từ tổ chức, cá nhân hoặc từ bưu điện hoặc qua Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh: http://dichvucong.hatinh.gov.vn</p> <p>2. Công chức TN&TKQ kiểm tra hồ sơ:</p> <p>- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Nếu không bổ sung hoàn thiện hồ sơ được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ.</p> <p>- Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì công chức TN&TKQ làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ, hẹn</p>	Công chức TN&TKQ; Tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Mẫu 01; 02, 03 (nếu có); 06 và hồ sơ theo mục 2.3.









	trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định.			
B2	Chuyển hồ sơ về Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật. Văn thư tiếp nhận hồ sơ, chuyển cho Lãnh đạo và phòng chuyên môn để xử lý.	Công chức TN&TKQ hoặc nhân viên bưu điện; Văn thư; Lãnh đạo	0,5 ngày	Mẫu 01, 05 và hồ sơ kèm theo
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng quy định thì tham mưu ban hành Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật, chuyển Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả cho tổ chức, cá nhân theo bước B10. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng quy định tham mưu thành lập đoàn hoặc tổ đánh giá thực tế tại cơ sở.	Chuyên viên xử lý hồ sơ; Lãnh đạo phòng; Lãnh đạo Chi cục; Văn thư	2,5 ngày	- Mẫu 05, 06; Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp lại giấy chứng nhận. - Hoặc Mẫu 05; Văn bản thông báo kế hoạch đánh giá thực tế tại cơ sở; Quyết định thành lập Tổ/Đoàn đánh giá thực tế tại cơ sở.
B4	Chuẩn bị các nội dung liên quan và thực hiện đánh giá thực tế tại cơ sở.	Tổ/Đoàn đánh giá thực tế theo Quyết định	03 ngày	Biên bản đánh giá thực tế.
B5	Sau đánh giá thực tế: - Nếu đáp ứng yêu cầu thực hiện dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật, trình lãnh đạo phòng xem xét, ký nháy. - Nếu không đáp ứng yêu cầu thì dự thảo Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp lại giấy chứng nhận	Chuyên viên xử lý hồ sơ	02 ngày	Mẫu 05; Dự thảo Giấy chứng nhận hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp lại giấy chứng nhận.

	đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật, trình lãnh đạo phòng xem xét, ký nháy.			
B6	Xem xét hồ sơ và ký nháy vào dự thảo kết quả thực hiện tại bước B5.	Lãnh đạo phòng	01 ngày	Mẫu 05; Giấy chứng nhận hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp lại giấy chứng nhận đã ký nháy.
B7	Xem xét, ký duyệt kết quả thực hiện tại bước B6.	Lãnh đạo Chi cục	0,5 ngày	Mẫu 05; Giấy chứng nhận hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp lại giấy chứng nhận đã ký duyệt.
B8	- Phát hành văn bản và chuyển kết quả cho Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cập nhật kết quả, lưu hồ sơ.	Văn thư; Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	0,5 ngày	Mẫu 05, 06; Giấy chứng nhận hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp lại giấy chứng nhận.
B9	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ; Tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Mẫu 01, 06; Giấy chứng nhận hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận.

** Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để gửi cho tổ chức, cá nhân.*

** Trong quá trình giải quyết hồ sơ người có trách nhiệm thực hiện cần thực hiện đồng thời các thao tác tiếp nhận/chuyển/trả hồ sơ, kết quả giải quyết trên phần mềm: <http://dichvucong.gov.vn> với các bước trong quy trình.*

3	BIỂU MẪU		
	Mẫu 01	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	 Mẫu 01.docx

	Mẫu 02	Phiếu yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ	 Mẫu 02.docx
	Mẫu 03	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ	 Mẫu 03.docx
	Mẫu 04	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả	 Mẫu 04.docx
	Mẫu 05	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ	 Mẫu 05.docx
	Mẫu 06	Sổ theo dõi hồ sơ	 Mẫu 06.docx
	BM.BVTV.02.01	Đơn đề nghị cấp Giấy buôn bán thuốc bảo vệ thực vật.	 BM.BVTV.02.01
	BM.BVTV.02.02	Bản thuyết minh điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật.	 BM.BVTV.02.02.doc
	BM.BVTV.02.03	Biên bản đánh giá điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật.	 BM.BVTV.02.03.docx
	BM.BVTV.02.04	Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	 BM.BVTV.02.04
4	HỒ SƠ LƯU		

-	Mẫu 01; 02, 03, 04 (nếu có); 06 lưu tại Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Mẫu 01, 05 lưu theo hồ sơ TTHC.
-	Hồ sơ đầu vào theo mục 2.3.
-	Quyết định thành lập đoàn đánh giá/ tổ đánh giá thực tế.
-	Biên bản đánh giá điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật.
-	Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận.
Hồ sơ được lưu tại Phòng Bảo vệ thực vật - Thanh tra, thời gian lưu 05 năm. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ lưu trữ theo quy định.	